

**PHỤ LỤC I**  
**BỘ TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH**  
**Dành cho Cơ sở lưu trú du lịch**

(Kèm theo Quyết định số 1431/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND thành phố Huế)

Tiêu chí	Chỉ số	Điểm tối đa	Minh chứng
<b>Chủ đề 1. Môi trường chung (40 điểm)</b>			
1.1. Bảo vệ môi trường và cảnh quan	1.1.1. Đảm bảo thủ tục pháp lý về môi trường theo đúng quy định và thực hiện đúng các quy định, cam kết bảo vệ môi trường trong suốt quá trình hoạt động	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/giấy phép
	1.1.2. Thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong và xung quanh cơ sở lưu trú	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hóa đơn
	1.1.3. Tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch thực hiện, tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và cảnh quan khu vực cơ sở lưu trú	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
1.2. Giảm việc sử dụng hóa chất độc hại, ưu tiên các sản phẩm hữu cơ	1.2.1. Hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm hóa học độc hại, ưu tiên sử dụng các dung dịch vệ sinh, tẩy rửa, xà phòng, nước rửa tay... được làm từ chất liệu thân thiện với môi trường	4	Hình ảnh/hóa đơn/hướng dẫn/quy trình
	1.2.2. Sử dụng hệ thống xử lý nước hồ bơi thân thiện với môi trường (máy tạo clo bằng nước muối, máy ion hóa, máy phát ozone...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn

1.3. Quản lý và lưu trữ các chất độc hại một cách an toàn	1.3.1. Lưu trữ hóa chất trong các thùng chứa có nhãn và tuân thủ quy trình sử dụng cho từng loại hóa chất	3	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
	1.3.2. Ký hợp đồng với công ty được cấp giấy phép đầy đủ để xử lý các vật liệu hóa chất nguy hiểm	2	Hình ảnh/hợp đồng/biên bản
1.4. Sử dụng phương tiện giao thông xanh	1.4.1. Có dịch vụ xe đạp hoặc xe đạp điện cho khách sử dụng	4	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
	1.4.2. Khuyến khích nhân viên sử dụng các phương tiện giao thông không phát thải hoặc ít phát thải (xe đạp, xe điện, đi bộ)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn
	1.4.3. Có bố trí khu vực sạc điện cho xe điện	2	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/bản vẽ mặt bằng
1.5. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số	1.5.1. Áp dụng hệ thống quản lý thông minh (smart hotel) hoặc ứng dụng các giải pháp khác để quản lý năng lượng điện, nước	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	1.5.2. Cung cấp thông tin, dịch vụ cho du khách thông qua các kênh số (QR, website, ứng dụng...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/website
	1.5.3. Cung cấp các hình thức thanh toán điện tử (QR, ví điện tử, thẻ...), giảm sử dụng tiền mặt	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
<b>Chủ đề 2. Sử dụng thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường (50 điểm)</b>			
2.1. Hạn chế rác thải nhựa, sử dụng vật	2.1.1. Thay thế chai nhựa, túi ni lông bằng các sản phẩm thân thiện môi	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn

liệu thân thiện với môi trường	trường như chai thủy tinh, túi nhựa phân hủy sinh học, túi giấy, túi vải...		
	2.1.2. Sử dụng bát, đĩa, thìa, ống hút, cốc mang đi, hộp đựng thức ăn làm bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường hoặc có thể tái sử dụng (gỗ, tre, giấy, bã mía...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.3. Sử dụng lọ hoặc chai đựng sữa tắm, dầu gội... không bằng nhựa hoặc bằng vật liệu có thể tái sử dụng trong phòng tắm	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.4. Ưu tiên sử dụng vật liệu truyền thống, vật liệu tại chỗ, thân thiện với môi trường trong công tác xây dựng, sửa chữa cơ sở lưu trú	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch/báo cáo/hóa đơn
	2.1.5. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động giảm rác thải nhựa	2	Hình ảnh/biên báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.2. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm năng lượng điện	2.2.1. Sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, có dán nhãn tiết kiệm điện (đèn LED, ti vi, điều hòa, tủ lạnh...)	4	Hình ảnh/báo cáo/hóa đơn
	2.2.2. Lắp đặt thiết bị cảm biến chuyển động hoặc các hệ thống tự động để tiết kiệm điện chiếu sáng tại các khu vực công cộng (hội trường, hành lang, nhà vệ sinh...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn
	2.2.3. Sử dụng năng lượng tái tạo (pin năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn

	2.2.4. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm năng lượng điện	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.3. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm nước	2.3.1. Lắp đặt thiết bị hạn chế tốc độ dòng nước đối với các thiết bị phòng tắm, vòi nước rửa tay, bồn cầu	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.2. Sử dụng vòi cảm biến cho bồn rửa tay công cộng, hạn chế để nước chảy không cần thiết	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.3. Sử dụng thiết bị giặt là tiết kiệm nước (máy giặt cửa trước, máy giặt đường hầm...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.4. Sử dụng các hệ thống tưới tiết kiệm nước (VD: hệ thống tưới nhỏ giọt)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.5. Tái sử dụng nước thải đã qua xử lý hoặc thu gom nước mưa cho các nhu cầu phù hợp (tưới tiêu, xả toilet...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	2.3.6. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm nước	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ

### Chủ đề 3. Quản lý chất thải và tái chế (30 điểm)

3.1. Xử lý nước thải và rác thải an toàn	3.1.1. Có hệ thống phân loại rác thải tại nguồn (hữu cơ, vô cơ, tái chế)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/biển báo
	3.1.2. Có hệ thống xử lý nước thải đúng tiêu chuẩn, đảm bảo an toàn	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/kết quả kiểm tra

	3.1.3. Tách dầu mỡ, chất béo khỏi nước thải nhà bếp trước khi xả vào hệ thống thoát nước	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.1.4. Ký hợp đồng với đơn vị thu gom chất thải có giấy phép	3	Hình ảnh/hợp đồng/hóa đơn
	3.1.5. Có kho lưu trữ rác thải trước khi xử lý bảo đảm ngăn mùi và không gây ô nhiễm	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/kết quả kiểm tra
	3.1.6. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động phân loại rác thải	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
3.2. Giám rác thải và tái chế	3.2.1. Chụp lại ảnh hộ chiếu/căn cước công dân của khách, hạn chế in trên giấy	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.2.2. Sử dụng e-mail để xác nhận, đặt chỗ, chứng từ hóa đơn... thay vì sao chép hoặc in ra giấy	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.2.3. Tái sử dụng các đồ vải như ga giường, vỏ gối và khăn tắm đã qua sử dụng cho các mục đích phù hợp	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.2.4. Chuyển rác thải thực phẩm và thức ăn thừa cho người dân địa phương để phục vụ chăn nuôi hoặc có hệ thống xử lý rác hữu cơ thành phân bón tự nhiên	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
<b>Chủ đề 4. Kiểm soát chất lượng không khí và ô nhiễm tiếng ồn (20 điểm)</b>			
4.1. Giảm ô nhiễm không khí	4.1.1. Có bảng cấm hút thuốc tại các khu vực công cộng	4	Hình ảnh, hướng dẫn/quy trình, biển báo

	4.1.2. Bố trí khu vực hút thuốc riêng biệt, thông gió tốt	3	Hình ảnh/bản vẽ mặt bằng/biển báo
	4.1.3. Lắp đặt hệ thống hút mùi, lọc gió đảm bảo theo quy định tại khu vực bếp, nhà hàng	3	Hình ảnh/bản vẽ mặt bằng/hóa đơn
4.2. Giám ô nhiễm tiếng ồn	4.2.1. Bố trí không gian chức năng hợp lý, sử dụng vật liệu cách âm cho các khu vực vui chơi, bar, nhà hàng, phòng họp	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	4.2.2. Đảm bảo giới hạn thời gian tổ chức các hoạt động và dịch vụ giải trí gây tiếng ồn (kết thúc trước 22h hoặc theo quy định hiện hành)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/ quy trình
	4.2.3. Quy định giờ làm vệ sinh, sửa chữa ngoài khung giờ nghỉ của khách	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình

**Chủ đề 5. Trách nhiệm xã hội và cộng đồng (30 điểm)**

5.1. Đóng góp của du lịch cho cộng đồng địa phương	5.1.1. Khuyến khích nhân viên và khách hàng tham gia vào các chiến dịch hạn chế biến đổi khí hậu hoặc chương trình bảo vệ môi trường của địa phương (Giờ Trái Đất, Tuần tiết kiệm năng lượng, Tuần giảm rác thải, “Ngày Chủ nhật xanh”, Lễ trồng cây...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch hoạt động
	5.1.2. Có tài liệu (bản tin, tờ rơi, tranh ảnh...) cập nhật thông tin, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa và tự nhiên của địa phương cho du khách	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình

	5.1.3. Ưu tiên mua sắm các sản phẩm của địa phương	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	5.1.4. Sử dụng các sản phẩm đặc sản, làng nghề của địa phương trong trang trí hoặc phục vụ khách.	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
5.2. Đảm bảo an ninh an toàn trong cơ sở lưu trú và an toàn lao động	5.2.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nhân viên ứng phó với các tình huống thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sơ cấp cứu y tế	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/chứng nhận
	5.2.2. Có bố trí các thiết bị y tế cơ bản, đảm bảo công tác sơ cấp cứu ban đầu	3	Hình ảnh/biển báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình
	5.2.3. Có bố trí các trang thiết bị đảm bảo quy định về phòng cháy, chữa cháy	3	Hình ảnh/biển báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình
	5.2.4. Cung cấp trang phục, đồ dùng cần thiết, đảm bảo môi trường làm việc vệ sinh và an toàn cho nhân viên	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
5.3. Đảm bảo quyền lợi của nhân viên	5.3.1. Có hợp đồng lao động cho nhân viên và thực hiện đầy đủ các chế độ về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi và đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định	2	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/hợp đồng/báo cáo
	5.3.2. Tôn trọng quyền tham gia và đóng góp ý kiến của nhân viên, có cơ chế tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
<b>Tổng điểm</b>		<b>170</b>	

**Cơ sở lưu trú du lịch được đánh giá và xếp loại như sau:**

<b>LOẠI CƠ SỞ DU LỊCH</b>	<b>MỨC ĐỘ ĐẠT TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH</b>		
	<b>Cơ bản</b>	<b>Nâng cao</b>	<b>Xuất sắc</b>
Cơ sở lưu trú du lịch	Từ 85 đến dưới 100 điểm	Từ 100 đến dưới 140 điểm	Từ 140 điểm trở lên

**PHỤ LỤC II**  
**BỘ TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH**  
**Dành cho Điểm tham quan du lịch**

(Kèm theo Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của UBND thành phố Huế)

Tiêu chí	Chỉ số	Điểm tối đa	Minh chứng
<b>Chủ đề 1. Môi trường chung (40 điểm)</b>			
1.1. Bảo vệ môi trường và cảnh quan	1.1.1. Đảm bảo thủ tục pháp lý về môi trường theo đúng quy định và thực hiện đúng các quy định, cam kết bảo vệ môi trường trong suốt quá trình hoạt động	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/giấy phép
	1.1.2. Thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong và xung quanh điểm tham quan du lịch	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hóa đơn
	1.1.3. Tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch thực hiện, tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và cảnh quan khu vực điểm tham quan	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
1.2. Giảm việc sử dụng hóa chất độc hại và lưu trữ các chất độc hại một cách an toàn	1.2.1. Hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm hóa học độc hại, ưu tiên sử dụng các dung dịch vệ sinh, tẩy rửa, xà phòng, nước rửa tay... được làm từ chất liệu thân thiện với môi trường	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	1.2.2. Lưu trữ hóa chất trong các thùng chứa có nhãn và tuân thủ quy trình sử dụng cho từng loại hóa chất	3	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
	1.2.3. Ký hợp đồng với công ty được cấp giấy phép đầy đủ để xử lý các vật liệu hóa chất nguy hiểm	3	Hình ảnh/hợp đồng/biên bản

	1.2.4. Tập huấn, trang bị quần áo, thiết bị bảo hộ cho nhân viên phụ trách hóa chất độc hại	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/chứng nhận
1.3. Sử dụng phương tiện giao thông xanh	1.3.1. Có dịch vụ xe đạp hoặc xe đạp điện cho khách sử dụng	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo
	1.3.2. Khuyến khích nhân viên sử dụng các phương tiện giao thông không phát thải hoặc ít phát thải (xe đạp, xe điện, đi bộ)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn
	1.3.3. Có bố trí khu vực sạc điện cho xe điện	2	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/bản vẽ mặt bằng
1.4. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số	1.5.1. Áp dụng hệ thống quản lý thông minh hoặc ứng dụng các giải pháp khác để quản lý năng lượng điện, nước	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	1.5.2. Cung cấp thông tin, dịch vụ cho du khách thông qua các kênh số (QR, website, ứng dụng...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/website
	1.5.3. Cung cấp các hình thức thanh toán điện tử (QR, ví điện tử, thẻ...), giảm sử dụng tiền mặt	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
<b>Chủ đề 2. Sử dụng thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường (40 điểm)</b>			
2.1. Hạn chế rác thải nhựa và sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường	2.1.1. Thay thế chai nhựa, túi ni lông bằng các sản phẩm thân thiện môi trường như chai thủy tinh, túi nhựa phân hủy sinh học, túi vải, túi giấy...	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.2. Sử dụng bát, đĩa, thìa, ống hút, cốc mang đi, hộp đựng thức ăn làm bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường hoặc có thể tái sử dụng (gỗ, tre, giấy, bã mía...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn

	2.1.3. Bố trí trạm nước/bình nước lớn để khách nạp nước	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.4. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động giảm rác thải nhựa	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.2. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm năng lượng điện	2.2.1. Sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, có dán nhãn tiết kiệm điện (đèn LED, ti vi, điều hòa, tủ lạnh...)	4	Hình ảnh/báo cáo/hóa đơn
	2.2.2. Lắp đặt thiết bị cảm biến chuyển động hoặc các hệ thống tự động để tiết kiệm điện chiếu sáng tại các khu vực công cộng (hành lang, nhà vệ sinh...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn
	2.2.3. Sử dụng năng lượng tái tạo (pin năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn
	2.2.4. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm năng lượng điện	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.3. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm nước	2.3.1. Lắp đặt thiết bị hạn chế tốc độ dòng nước đối với các thiết bị phòng tắm, vòi nước rửa tay, bồn cầu	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.2. Sử dụng vòi cảm biến cho bồn rửa tay công cộng, hạn chế để nước chảy không cần thiết	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.3. Sử dụng các hệ thống tưới tiết kiệm nước (VD: hệ thống tưới nhỏ giọt)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.4. Tái sử dụng nước thải đã qua xử lý hoặc thu gom nước mưa cho các	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình

	nhu cầu phù hợp (tưới tiêu, xả toilet...)		
	2.3.5. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm nước	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ

**Chủ đề 3. Quản lý chất thải và tái chế (25 điểm)**

3.1. Xử lý nước thải và rác thải an toàn	3.1.1. Có hệ thống phân loại rác thải tại nguồn (hữu cơ, vô cơ, tái chế)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/biển báo
	3.1.2. Có hệ thống xử lý nước thải đúng tiêu chuẩn, đảm bảo an toàn	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/kết quả kiểm tra
	3.1.3. Có hệ thống nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn dành cho khách du lịch	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.1.4. Ký hợp đồng với đơn vị thu gom chất thải có giấy phép	3	Hình ảnh/hợp đồng/hóa đơn
	3.1.5. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động phân loại rác thải	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
3.2. Giảm rác thải và tái chế	3.2.1. Sử dụng e-mail để xác nhận, đặt chỗ, chứng từ hóa đơn... thay vì sao chép hoặc in ra giấy	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.2.2. Chuyển rác thải thực phẩm và thức ăn thừa cho người dân địa phương để phục vụ chăn nuôi hoặc có hệ thống xử lý rác hữu cơ thành phân bón tự nhiên	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn

**Chủ đề 4. Kiểm soát chất lượng không khí và ô nhiễm tiếng ồn (15 điểm)**

4.1. Giảm ô nhiễm không khí	4.1.1. Có bảng cấm hút thuốc tại các khu vực công cộng	4	Hình ảnh, hướng dẫn/quy trình, biển báo
	4.1.2. Bố trí khu vực hút thuốc riêng biệt, thông gió tốt	4	Hình ảnh/bản vẽ mặt bằng/biển báo
4.2. Giảm ô nhiễm tiếng ồn	4.2.1. Bố trí khu vực vui chơi, giải trí, biểu diễn cách xa khu dân cư	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	4.2.2. Đảm bảo giới hạn thời gian tổ chức các hoạt động và dịch vụ giải trí gây tiếng ồn (kết thúc trước 22h hoặc theo quy định hiện hành)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/ quy trình

**Chủ đề 5. Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch bền vững (20 điểm)**

5.1. Xây dựng các hoạt động và dịch vụ du lịch xanh	5.1.1 Ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch xanh thân thiện với môi trường (du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch chăm sóc sức khỏe...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch/sản phẩm du lịch
	5.1.2. Đưa thông điệp bảo vệ môi trường vào các chương trình truyền thông, quảng bá sản phẩm, dịch vụ	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
5.2. Quy hoạch di tích và bảo vệ thiên nhiên, cảnh quan	5.2.1. Tổ chức lối đi, biển chỉ dẫn, khu dịch vụ hợp lý, hạn chế xâm hại môi trường và cảnh quan tự nhiên	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/biển báo
	5.2.2. Có kế hoạch hoặc hoạt động bảo tồn hệ sinh thái và đa dạng sinh học	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/quy trình/kế hoạch/báo cáo
	5.2.3. Ưu tiên sử dụng vật liệu truyền thống, vật liệu tại chỗ, thân thiện với môi trường trong công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch/báo cáo/hóa đơn

**Chủ đề 6. Trách nhiệm xã hội và cộng đồng (30 điểm)**

6.1. Đóng góp của du lịch cho cộng đồng địa phương	6.1.1. Khuyến khích nhân viên và khách hàng tham gia vào các chiến dịch hạn chế biến đổi khí hậu hoặc chương trình bảo vệ môi trường của địa phương (Giờ Trái Đất, Tuần tiết kiệm năng lượng, Tuần giảm rác thải, “Ngày Chủ nhật xanh”, Lễ trồng cây...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch hoạt động
	6.1.2. Có tài liệu (bản tin, tờ rơi, tranh ảnh...) cập nhật thông tin, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa và tự nhiên địa phương cho du khách	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	6.1.3. Ưu tiên mua sắm các sản phẩm của địa phương	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	6.1.4. Sử dụng các sản phẩm đặc sản, làng nghề của địa phương trong trang trí hoặc phục vụ khách.	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
6.2. Đảm bảo an toàn và công tác phòng cháy chữa cháy	6.2.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nhân viên ứng phó với các tình huống thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sơ cấp cứu y tế	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/chứng nhận
	6.2.2. Có bố trí các thiết bị y tế cơ bản, đảm bảo công tác sơ cấp cứu ban đầu	3	Hình ảnh/biển báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình
	6.2.3. Có bố trí các trang thiết bị đảm bảo quy định về phòng cháy, chữa cháy	3	Hình ảnh/biển báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình
	6.2.4. Cung cấp trang phục, đồ dùng cần thiết, đảm bảo môi trường làm việc vệ sinh và an toàn cho nhân viên	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình

6.3. Đảm bảo quyền lợi của nhân viên	6.3.1. Có hợp đồng lao động cho nhân viên và thực hiện đầy đủ các chế độ về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi và đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định	2	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/hợp đồng/báo cáo
	6.3.2. Tôn trọng quyền tham gia và đóng góp ý kiến của nhân viên, có cơ chế tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
<b>Tổng điểm</b>		<b>170</b>	

**Điểm tham quan du lịch được đánh giá và xếp loại như sau:**

LOẠI CƠ SỞ DU LỊCH	MỨC ĐỘ ĐẠT TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH		
	Cơ bản	Nâng cao	Xuất sắc
Điểm tham quan du lịch	Từ 85 đến dưới 100 điểm	Từ 100 đến dưới 140 điểm	Từ 140 điểm trở lên

**PHỤ LỤC III**  
**BỘ TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH**

**Dành cho Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống**

(Kèm theo Quyết định số ~~1431~~ /QĐ-UBND ngày ~~04/5/2026~~ của UBND thành phố Huế)

Tiêu chí	Chỉ số	Điểm tối đa	Minh chứng
<b>Chủ đề 1. Môi trường chung (45 điểm)</b>			
1.1. Bảo vệ môi trường và cảnh quan	1.1.1. Đảm bảo thủ tục pháp lý về môi trường theo đúng quy định và thực hiện đúng các quy định, cam kết bảo vệ môi trường trong suốt quá trình hoạt động	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/giấy phép
	1.1.2. Thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong và xung quanh cơ sở kinh doanh	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hóa đơn
	1.1.3. Tuyên truyền, hướng dẫn khách du lịch thực hiện, tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và cảnh quan khu vực cơ sở kinh doanh	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
1.2. Giảm việc sử dụng hóa chất độc hại và quản lý, lưu trữ các chất độc hại	1.2.1. Hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm hóa học độc hại, ưu tiên sử dụng các dung dịch vệ sinh, tẩy rửa, xà phòng, nước rửa tay... được làm từ chất liệu thân thiện với môi trường	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	1.2.2. Lưu trữ hóa chất trong các thùng chứa có nhãn và tuân thủ quy trình sử dụng cho từng loại hóa chất	4	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/báo cáo

	1.2.3. Ký hợp đồng với công ty được cấp giấy phép đầy đủ để xử lý các vật liệu hóa chất nguy hiểm	3	Hình ảnh/hợp đồng/biên bản
1.3. Sử dụng phương tiện giao thông xanh	1.3.1. Khuyến khích nhân viên sử dụng các phương tiện giao thông không phát thải hoặc ít phát thải (xe đạp, xe điện, đi bộ)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn
	1.3.2. Có bố trí khu vực sạc điện cho xe điện	2	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/bản vẽ mặt bằng
1.4. Bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm	1.4.1. Tuân thủ quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không sử dụng sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, quá hạn, hư hỏng...	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/báo cáo/hợp đồng nhà cung cấp
	1.4.2. Ưu tiên sử dụng thực phẩm và nguyên liệu có chứng nhận hữu cơ	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn/hợp đồng nhà cung cấp
1.5. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số	1.5.1. Áp dụng hệ thống quản lý thông minh hoặc ứng dụng các giải pháp khác để quản lý năng lượng điện, nước	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	1.5.2. Cung cấp thông tin, dịch vụ cho du khách thông qua các kênh số (QR, website, ứng dụng...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/website
	1.5.3. Cung cấp các hình thức thanh toán điện tử (QR, ví điện tử, thẻ...), giảm sử dụng tiền mặt	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
<b>Chủ đề 2. Sử dụng thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường (45 điểm)</b>			

2.1. Hạn chế rác thải nhựa và sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường	2.1.1. Thay thế túi ni lông bằng các sản phẩm thân thiện môi trường như túi nhựa phân hủy sinh học, túi giấy, túi vải...	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.2. Sử dụng bát, đĩa, thìa, ống hút, cốc mang đi, hộp đựng thức ăn làm bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường hoặc có thể tái sử dụng (gỗ, tre, giấy, bã mía...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.3. Sử dụng bình nước lớn/bình thủy tinh thay thế chai nước nhựa nhỏ	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.1.4. Ưu tiên sử dụng vật liệu truyền thống, vật liệu tại chỗ, thân thiện với môi trường trong công tác xây dựng, sửa chữa cơ sở kinh doanh	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch/báo cáo/hóa đơn
	2.1.5. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động giảm rác thải nhựa	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.2. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm năng lượng điện	2.2.1. Sử dụng thiết bị tiết kiệm điện, có dán nhãn tiết kiệm điện (đèn LED, tivi, điều hòa, tủ lạnh, tủ đông...)	4	Hình ảnh/báo cáo/hóa đơn
	2.2.2. Lắp đặt thiết bị cảm biến chuyển động hoặc các hệ tự động để tiết kiệm điện chiếu sáng tại các khu vực công cộng (hành lang, nhà vệ sinh...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn
	2.2.3. Sử dụng năng lượng tái tạo (pin năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/hóa đơn

	2.2.4. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm năng lượng điện	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
2.3. Sử dụng vật liệu, thiết bị tiết kiệm nước	2.3.1. Lắp đặt thiết bị hạn chế tốc độ dòng nước đối với các thiết bị phòng tắm, vòi nước rửa tay, bồn cầu	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.2. Sử dụng vòi cảm biến cho bồn rửa tay công cộng, hạn chế để nước chảy không cần thiết	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	2.3.3. Tái sử dụng nước thải đã qua xử lý hoặc thu gom nước mưa cho các nhu cầu phù hợp (tưới tiêu, xả toilet...)	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	2.3.4. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng sử dụng tiết kiệm nước	2	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ

### **Chủ đề 3. Quản lý chất thải và tái chế (30 điểm)**

3.1. Xử lý nước thải và rác thải an toàn	3.1.1. Có hệ thống phân loại rác thải tại nguồn (hữu cơ, vô cơ, tái chế)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/biển báo
	3.1.2. Có hệ thống xử lý nước thải đúng tiêu chuẩn, đảm bảo an toàn	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/kết quả kiểm tra
	3.1.3. Tách dầu mỡ, chất béo khỏi nước thải nhà bếp trước khi xả vào hệ thống thoát nước	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.1.4. Ký hợp đồng với đơn vị thu gom chất thải có giấy phép	4	Hình ảnh/hợp đồng/hóa đơn

	3.1.5. Có kho lưu trữ rác thải trước khi xử lý bảo đảm ngăn mùi và không gây ô nhiễm	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/kết quả kiểm tra
	3.1.6. Có bảng hướng dẫn, khuyến khích nhân viên, khách hàng có hành động phân loại rác thải	3	Hình ảnh/biển báo/hướng dẫn/quy định nội bộ
3.2. Giảm rác thải và tái chế	3.2.1. Sử dụng e-mail để xác nhận, đặt chỗ, chứng từ hóa đơn... thay vì sao chép hoặc in ra giấy	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	3.2.2. Chuyển rác thải thực phẩm và thức ăn thừa cho người dân địa phương để phục vụ chăn nuôi hoặc có hệ thống xử lý rác hữu cơ thành phân bón tự nhiên	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
<b>Chủ đề 4. Kiểm soát chất lượng không khí và ô nhiễm tiếng ồn (15 điểm)</b>			
4.1. Giảm ô nhiễm không khí	4.1.1. Có bảng cấm hút thuốc tại các khu vực công cộng	4	Hình ảnh, hướng dẫn/quy trình, biển báo
	4.1.2. Bố trí khu vực hút thuốc riêng biệt, thông gió tốt	3	Hình ảnh/bản vẽ mặt bằng/biển báo
	4.1.3. Lắp đặt hệ thống hút mùi, lọc gió đảm bảo theo quy định tại khu vực bếp, nhà hàng	3	Hình ảnh/bản vẽ mặt bằng/hóa đơn
4.2. Giảm ô nhiễm tiếng ồn	4.2.1. Sử dụng vật liệu cách âm cho các khu vực gây tiếng ồn lớn như bar, nhà hàng	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	4.2.2. Đảm bảo giới hạn thời gian tổ chức các hoạt động và dịch vụ giải trí gây tiếng ồn (kết thúc trước 22h hoặc theo quy định hiện hành)	2	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/ quy trình

**Chủ đề 5. Trách nhiệm xã hội và cộng đồng (35 điểm)**

5.1. Đóng góp của du lịch cho cộng đồng địa phương	5.1.1. Khuyến khích nhân viên và khách hàng tham gia vào các chiến dịch hạn chế biến đổi khí hậu hoặc chương trình bảo vệ môi trường của địa phương (Giờ Trái Đất, Tuần tiết kiệm năng lượng, Tuần giảm rác thải, “Ngày Chủ nhật xanh”, Lễ trồng cây...)	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/kế hoạch hoạt động
	5.1.2. Có tài liệu (bản tin, tờ rơi, tranh ảnh...) cập nhật thông tin, giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa và tự nhiên của địa phương cho du khách	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
	5.1.3. Ưu tiên mua sắm các sản phẩm của địa phương	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
	5.1.4. Sử dụng các sản phẩm đặc sản, làng nghề của địa phương trong trang trí hoặc phục vụ khách.	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/hóa đơn
5.2. Đảm bảo an ninh an toàn trong cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và an toàn cho người lao động	5.2.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nhân viên ứng phó với các tình huống thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sơ cấp cứu y tế	4	Hình ảnh/sổ ghi chép/báo cáo/chứng nhận
	5.2.2. Có bố trí các thiết bị y tế cơ bản, đảm bảo công tác sơ cấp cứu ban đầu	3	Hình ảnh/biên báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình
	5.2.3. Có bố trí các trang thiết bị đảm bảo quy định về phòng cháy, chữa cháy	3	Hình ảnh/biên báo/dụng cụ/hướng dẫn/quy trình

	5.2.4. Cung cấp trang phục, đồ dùng cần thiết, đảm bảo môi trường làm việc vệ sinh và an toàn cho nhân viên	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình
5.3. Đảm bảo quyền lợi của nhân viên	5.3.1. Có hợp đồng lao động cho nhân viên và thực hiện đầy đủ các chế độ về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi và đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định	3	Hình ảnh/hướng dẫn/quy trình/hợp đồng/báo cáo
	5.3.2. Tôn trọng quyền tham gia và đóng góp ý kiến của nhân viên, có cơ chế tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại	3	Hình ảnh/sổ ghi chép/hướng dẫn/quy trình/báo cáo
<b>Tổng điểm</b>		<b>170</b>	

**Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được đánh giá và xếp loại như sau:**

LOẠI CƠ SỞ DU LỊCH	MỨC ĐỘ ĐẠT TIÊU CHÍ DU LỊCH XANH		
	Cơ bản	Nâng cao	Xuất sắc
Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	Từ 85 đến dưới 100 điểm	Từ 100 đến dưới 140 điểm	Từ 140 điểm trở lên